**Biểu mẫu 05**

|  |
| --- |
| UBND HUYỆN CỦ CHI**TRƯỜNG TIỂU HỌC****LIÊN MINH CÔNG NÔNG** |

**THÔNG BÁO**

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2021 – 2022**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung** | **Chia theo khối lớp** |
| **Lớp 1** | **Lớp 2** | **Lớp 3** | **Lớp 4** | **Lớp 5** |
| **I** | **Điều kiện tuyển sinh** | Trẻ đủ 6 tuổi có hộ khẩu thường trú, tạm trú tại các ấp Bàu Tre 1, Bàu Tre 2, Cây Sộp, ấp số lượng là 163 em, trong đó có 7 chuyển đến (trái tuyến)  | Tất cả học sinh được lên lớp 2 là 192 học sinh xếp 5 lớp; đã chuyển đi 6 học sinh và chuyển đến 01 học sinh. Hồ sơ chuyển trường đi đến đầy đủ theo qui định Điều lệ trường tiểu học.  | Tất cả học sinh được lên lớp 3 là 166 học sinh xếp 5 lớp; đã chuyển đi 4 học sinh và chuyển đến 55 học sinh. Hồ sơ chuyển trường đi đến đầy đủ theo qui định Điều lệ trường tiểu học. | Tất cả học sinh được lên lớp 4 là 204 học sinh xếp 4 lớp; đã chuyển đi 4 học sinh và chuyển đến 4 học sinh. Hồ sơ chuyển trường đi đến đầy đủ theo qui định Điều lệ trường tiểu học. | Tất cả học sinh được lên lớp 5 là 167 học sinh xếp 4 lớp; đã chuyển đi 08 học sinh và chuyển đến 4 học sinh. Hồ sơ chuyển trường đi đến đầy đủ theo qui định Điều lệ trường tiểu học. |
| **II** | **Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục tuân thủ** | Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư 32 /TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo | Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư 32 /TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo | Chương trình tiểu học năm 2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/6/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo | Chương trình tiểu học năm 2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/6/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo | Chương trình tiểu học năm 2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/6/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo |
|   **III** | **Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình.Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh** |  - Nhà trường phối hợp với gia đình thông qua các buổi họp CMHS, sổ liên lạc, điện thoại, trao đổi trực tiếp giữa GV và CMHS- HS thực hiện 5 Điều Bác Hồ dạy, nhiệm vụ của học sinh, nội quy học sinh của nhà trường. |  - Nhà trường phối hợp với gia đình thông qua các buổi họp CMHS, sổ liên lạc, điện thoại, trao đổi trực tiếp giữa GV và CMHS- HS thực hiện 5 Điều Bác Hồ dạy, nhiệm vụ của học sinh, nội quy học sinh của nhà trường. |  - Nhà trường phối hợp với gia đình thông qua các buổi họp CMHS, sổ liên lạc, điện thoại, trao đổi trực tiếp giữa GV và CMHS- HS thực hiện 5 Điều Bác Hồ dạy, nhiệm vụ của học sinh, nội quy học sinh của nhà trường  |  - Nhà trường phối hợp với gia đình thông qua các buổi họp CMHS, sổ liên lạc, điện thoại, trao đổi trực tiếp giữa GV và CMHS- HS thực hiện 5 Điều Bác Hồ dạy, nhiệm vụ của học sinh, nội quy học sinh của nhà trường.  |  - Nhà trường phối hợp với gia đình thông qua các buổi họp CMHS, sổ liên lạc, điện thoại, trao đổi trực tiếp giữa GV và CMHS- HS thực hiện 5 Điều Bác Hồ dạy, nhiệm vụ của học sinh, nội quy học sinh của nhà trường.  |
| **IV** |  **Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục** | Tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa theo chủ đề, chủ điểm (mỗi tháng 1 lần)Tham gia các hoạt động như ATGT, bảo vệ môi trường, phong trào văn nghệ, vẽ tranh, TDTT,.. | Tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa theo chủ đề, chủ điểm (mỗi tháng 1 lần)Tham gia các hoạt động như ATGT, bảo vệ môi trường, phong trào văn nghệ, vẽ tranh, TDTT,... | Tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa theo chủ đề, chủ điểm (mỗi tháng 1 lần)Tham gia các hoạt động như ATGT, bảo vệ môi trường, phong trào văn nghệ, vẽ tranh, TDTT,.. | Tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa theo chủ đề, chủ điểm (mỗi tháng 1 lần)Tham gia các hoạt động như ATGT, bảo vệ môi trường phong trào văn nghệ, vẽ tranh, TDTT,.. | Tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa theo chủ đề, chủ điểm (mỗi tháng 1 lần)Tham gia các hoạt động như ATGT, bảo vệ môi trường, phong trào văn nghệ, vẽ tranh, TDTT,.. |
| **V** |  **Kết quả phẩm chất, năng lực, học tập của học sinh dự kiến đạt được**  | - Phẩm chất:+ 4 tiêu chí đánh giá từ Đạt trở lên: 201/201 HS, tỉ lệ: 100%+ Chưa đạt: 00- Năng lực:3 tiêu chí đánh giá từ Đạt trở lên: 163/163 HS, tỉ lệ: 100%- HS hoàn thành CT lớp học: 161/163, tỉ lệ: 99,%- Khen thưởng: tỉ lệ: 75% | - Phẩm chất:+ 4 tiêu chí đánh giá từ Đạt trở lên: 192/192 HS, tỉ lệ: 100%+ Chưa đạt: 00- Năng lực:3 tiêu chí đánh giá từ Đạt trở lên: 187/187 HS, tỉ lệ: 100% - HS hoàn thành CT lớp học: 191/192, tỉ lệ: 99,2%- Khen thưởng: tỉ lệ: 80% | - Phẩm chất:+ 4 tiêu chí đánh giá từ Đạt trở lên: 167/167 HS, tỉ lệ: 100%+ Chưa đạt: 00- Năng lực:3 tiêu chí đánh giá từ Đạt trở lên: 167/167 HS, tỉ lệ: 100%- HS hoàn thành CT lớp học: 167/167, tỉ lệ: 100%- Khen thưởng: tỉ lệ: 80% | - Phẩm chất:+ 4 tiêu chí đánh giá từ Đạt trở lên: 204/204 HS, tỉ lệ: 100%+ Chưa đạt: 00- Năng lực:3 tiêu chí đánh giá từ Đạt trở lên: 204/204 HS, tỉ lệ: 100% - HS hoàn thành CT lớp học: 204/204, tỉ lệ: 100%- Khen thưởng: tỉ lệ: 80% | - Phẩm chất:+ 4 tiêu chí đánh giá từ Đạt trở lên: 167/167 HS, tỉ lệ: 100%+ Chưa đạt: 00- Năng lực:3 tiêu chí đánh giá từ Đạt trở lên: 167/167 HS, tỉ lệ: 100%- HS hoàn thành CTTH lớp học: 167/167, tỉ lệ: 100%- Khen thưởng: tỉ lệ: 80% |
|  **VI** | **Khả năng học tập tiếp tục của học sinh** | - HS có đủ khả năng học tiếp tục lên lớp học trên | HS có đủ khả năng học tiếp tục lên lớp học trên | HS có đủ khả năng học tiếp tục lên lớp học trên | HS có đủ khả năng học tiếp tục lên lớp học trên | HS có đủ khả năng học tiếp tục lên cấp THCS |

 **HIỆU TRƯỞNG**

 **Phan Thị Mỵ**